

Số: /KH-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH
Xét tuyển giáo viên năm 2023

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Cán bộ công chức và Luật Viên chức năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về việc quyết định chỉ tiêu biên chế công chức trong cơ quan hành chính và phê duyệt tổng số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp năm 2023 của tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 16/TTr-SNV ngày 13/01/2023; Chủ tịch UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch xét tuyển giáo viên năm 2023, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm tuyển dụng bổ sung đội ngũ giáo viên Văn hóa Tiểu học đảm bảo có đủ điều kiện, tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; am hiểu nghề nghiệp, pháp luật của Nhà nước và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

- Thực hiện đúng theo các quy định hiện hành và quy chế ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV.

- Đảm bảo nghiêm túc, dân chủ, công khai, công bằng và chất lượng.

- Việc tuyển dụng phải căn cứ vào chỉ tiêu, số lượng người làm việc của cơ quan có thẩm quyền giao cho đơn vị và nhu cầu vị trí việc làm của từng cơ quan, đơn vị.

II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Đối tượng, điều kiện và tiêu chuẩn được đăng ký dự tuyển

Những người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, giới tính, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự xét tuyển giáo viên:

a) Là công dân Việt Nam, tốt nghiệp Đại học, ngành sư phạm Giáo dục tiểu học (đối với thí sinh có hộ khẩu tỉnh ngoài khi trúng tuyển phải cam kết công tác ít nhất 03 năm tại tỉnh Bắc Giang);

b) Tuổi đời từ đủ 18 tuổi trở lên;

c) Có lý lịch rõ ràng, phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

d) Có đủ sức khỏe thực hiện nhiệm vụ.

2. Đối tượng sau đây không được đăng ký dự tuyển

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng;

c) Trường hợp đang là cán bộ, công chức cấp xã; viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập; Người hưởng lương trong lực lượng vũ trang (quân đội, công an) và người làm công tác cơ yếu; Người đang giữ chức danh, chức vụ tại Công ty TNHH một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc được cử làm người đại diện phần vốn nhà nước giữ chức danh quản lý, trước khi đăng ký dự tuyển phải làm thủ tục chấm dứt hợp đồng làm việc hoặc hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc thì được đăng ký dự xét tuyển.

III. CHỈ TIÊU, YÊU CẦU TUYỂN DỤNG

1. Chỉ tiêu tuyển dụng

Tổng số tuyển dụng **160** chỉ tiêu Giáo viên Văn hóa tiểu học, cụ thể: Huyện Yên Thế 04; huyện Việt Yên 38; huyện Hiệp Hòa 40; huyện Lục Nam 28; huyện Lạng Giang 07; huyện Lục Ngạn 16; TP Bắc Giang 08; huyện Yên Dũng 19.

2. Yêu cầu tuyển dụng theo vị trí việc làm: Trình độ Đại học, ngành hoặc chuyên ngành: Sư phạm Giáo dục tiểu học.

IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ XÉT TUYỂN, CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN

1. Hồ sơ đăng ký dự xét tuyển

Mỗi thí sinh đăng ký dự xét tuyển giáo viên phải trực tiếp nộp 02 (hai) bộ hồ sơ, gồm các thành phần sau:

a) Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu (*đính kèm Kế hoạch này*);

b) Bản photô bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp, bảng điểm kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí việc làm đăng ký dự xét tuyển;

c) Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong xét tuyển giáo viên (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền cấp (bản sao kể cả bản sao điện tử). Các giấy tờ minh chứng như sau:

+ Đối với đối tượng ưu tiên là người dân tộc thiểu số: *Giấy khai sinh, chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân.*

+ Đối với đối tượng là con thương binh, bệnh binh; con của người hưởng chính sách như thương binh: *Thẻ thương binh hoặc bệnh binh, giấy khai sinh, chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân.*

+ Đối với đối tượng con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học: *Quyết định của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về hưởng chính sách chất độc hóa học; giấy khai sinh, chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân.*

+ Đối với đối tượng là sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị: *Quyết định phục viên, quyết định chuyển ngành, các giấy tờ minh chứng liên quan.*

+ Đối tượng là người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: *Giấy phục viên, hoàn thành nghĩa vụ; giấy chứng nhận tham gia thanh niên xung phong hoặc giấy tờ minh chứng khác có liên quan.*

d) Các văn bằng, chứng nhận thành tích đạt được (*đối với thí sinh thuộc đối tượng tuyển thu hút theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ*);

đ) Giấy xác nhận thông tin về cư trú (*thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 6609/UBND-NC ngày 31/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện các phương thức thay thế sổ hộ khẩu, sổ tạm trú khi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hết giá trị sử dụng sau ngày 31/12/2022*) kèm theo Bản phôtô chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân.

* Hồ sơ không trả lại.

2. Lưu ý

a) Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký ở 01 vị trí dự tuyển của cơ quan, đơn vị, địa phương (*trong Kế hoạch xét tuyển giáo viên tỉnh Bắc Giang năm 2023; riêng thí sinh là đối tượng tuyển thu hút theo Nghị định 140/2017/NĐ-CP của Chính phủ được đăng ký 02 nguyện vọng*) và tự chịu trách nhiệm về tính trung thực của Phiếu đăng ký dự tuyển. Trường hợp thí sinh cố tình đăng ký từ 02 vị trí dự tuyển trở lên hoặc Phiếu đăng ký dự tuyển khai không trung thực thì bị xoá tên trong danh sách dự tuyển hoặc huỷ bỏ kết quả tuyển dụng.

b) Thí sinh chưa có bằng tốt nghiệp chuyên môn phải có giấy chứng nhận (xác nhận) tốt nghiệp hoặc Quyết định tốt nghiệp; thời điểm Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt kết quả trúng tuyển phải có Bằng tốt nghiệp (bản chính); khi nhận quyết định tuyển dụng phải có Bằng tốt nghiệp (bản chính) để đối chiếu. Trường hợp chưa có bằng tốt nghiệp hoặc có bằng tốt nghiệp sau ngày Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả trúng tuyển, Sở Nội vụ đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh hủy kết quả trúng tuyển và đề nghị tuyển dụng đối với người có điểm cao nhất liền kề ở chỉ tiêu cuối cùng.

c) Phiếu đăng ký dự xét tuyển và các giấy tờ kèm theo được đựng trong túi hồ sơ, dán bì ngoài theo mẫu.

3. Chế độ ưu tiên

Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển: Thực hiện theo Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều đối tượng ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả sát hạch tại vòng 2.

V. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN XÉT TUYỂN THEO CHÍNH SÁCH THU HÚT

Đối tượng đủ điều kiện theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ, cụ thể:

1. Sinh viên tốt nghiệp Đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc nước ngoài được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật có kết quả học tập và rèn luyện xuất sắc các năm học của bậc đại học, không quá ba mươi tuổi tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Tiêu chuẩn 1: Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

- Tiêu chuẩn 2: Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

- Tiêu chuẩn 3: Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Olympic thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

2. Người có trình độ thạc sĩ, không quá ba mươi tuổi tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn sau đây:

- Tiêu chuẩn 1: Đạt một trong ba tiêu chuẩn được quy định đối với sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc nêu trên;

- Tiêu chuẩn 2: Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên và có chuyên ngành đào tạo sau đại học cùng ngành đào tạo ở bậc đại học.

3. Người có trình độ tiến sĩ, dưới 35 tuổi tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ hai tiêu chuẩn được quy định đối với người có trình độ thạc sĩ nêu trên.

VI. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN VÀ CÁCH TÍNH ĐIỂM

Xét tuyển giáo viên (*không thuộc đối tượng thu hút*) được thực hiện theo 2 vòng như sau:

1. Vòng 1

Căn cứ phiếu đăng ký và thành phần hồ sơ dự xét tuyển, tiến hành kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn người dự xét tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm.

2. Vòng 2

Các thí sinh có kết quả đạt yêu cầu vòng 1 thì tiếp tục tham gia vòng 2, như sau:

a) Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành (hình thức thi viết).

b) Thời gian làm bài: 180 phút.

c) Nội dung kiến thức gồm: 25% kiến thức về quản lý nhà nước và 75% kiến thức về chuyên môn. Tài liệu tham khảo thi môn nghiệp vụ chuyên ngành, gồm:

- *Kiến thức quản lý nhà nước:*

Luật Viên chức ngày 15/11/2010 và Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Cán bộ công chức và Luật Viên chức (phần viên chức); Luật Giáo dục năm 2019. Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học đối với giáo viên Tiểu học;

- *Kiến thức chuyên môn:* Sách giáo khoa chương trình tiểu học ứng với các môn cần tuyển (riêng sách giáo khoa từ lớp 1 đến lớp 3 là sách giáo khoa của nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam).

3. Cách tính điểm

- Vòng 1: Xác định đạt hoặc không đạt theo yêu cầu của vị trí việc làm.

- Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành được chấm theo thang điểm 100.

VII. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

Thực hiện xác định người trúng tuyển theo thứ tự sau:

1. Xét tuyển chính sách thu hút (theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ)

a) Xét tuyển theo chính sách thu hút đối với các trường hợp quy định tại Mục V Kế hoạch này.

b) Nội dung xét tuyển (theo Điều 8, Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ) như sau:

- Xét kết quả học tập và nghiên cứu (nếu có) của người dự tuyển;

- Phỏng vấn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

c) Xác định người trúng tuyển

- Người trúng tuyển có điểm phỏng vấn đạt từ 50 điểm trở lên;
- Có số điểm phỏng vấn cộng với điểm ưu tiên quy định tại Khoản 3 Mục IV Kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn cộng với điểm ưu tiên quy định tại Khoản 3 Mục IV Kế hoạch này (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì Người có kết quả điểm phỏng vấn cao hơn là người trúng tuyển. Nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch UBND tỉnh quyết định người trúng tuyển.

** Trường hợp thí sinh không trúng tuyển nguyện vọng 1 thì tiếp tục tham gia thi môn nghiệp vụ chuyên ngành vòng 2 ở vị trí dự tuyển nguyện vọng 2.*

d) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển giáo viên không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

2. Xét tuyển chỉ tiêu còn lại

Sau khi xét tuyển theo chính sách thu hút, nếu còn chỉ tiêu thì mới thực hiện xét tuyển để xác định người trúng tuyển.

Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển giáo viên phải có đủ các điều kiện sau:

- a) Có kết quả điểm tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;
- b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) được quy định tại Khoản 3 Mục IV Kế hoạch này lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm sát hạch vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì thực hiện xác định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau:

- Người có trình độ đào tạo theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng cao hơn (trình độ tiến sĩ, thạc sĩ học chuyên ngành đúng với ngành của trình độ đại học; trình độ đại học học đúng ngành, chuyên ngành của trình độ Cao đẳng);

- Trường hợp có cùng trình độ đào tạo thì tuyển người xếp loại tốt nghiệp cao hơn theo thứ tự sau: Xuất sắc, Giỏi, Khá, (TBK và TB);

- Nếu cùng một loại tốt nghiệp Xuất sắc, Giỏi, Khá, (TBK và TB) thì tuyển người có điểm trung bình chung học tập toàn khóa cao hơn:

- + Trường hợp học tín chỉ điểm trung bình chung học tập toàn khóa chỉ tính theo thang điểm 4.

- + Trường hợp có thí sinh học tín chỉ, có thí sinh học niên chế thì điểm trung bình chung học tập toàn khóa của thí sinh học tín chỉ, tính theo thang điểm 4 (quy đổi sang thang điểm 10 bằng cách lấy kết quả điểm tín chỉ thang điểm 4 nhân với 2,5) để về cùng thang điểm 10.

+ Trường hợp nếu có thang điểm khác nhau thực hiện quy về thang điểm 10.

Nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch UBND tỉnh quyết định người trúng tuyển.

c) Trường hợp các vị trí dự tuyển không tuyển dụng hết chỉ tiêu thì Hội đồng tuyển dụng thông báo công khai và cho phép thí sinh có kết quả điểm tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên đăng ký bổ sung nguyện vọng.

Xác định trúng tuyển các chỉ tiêu đối với các thí sinh đăng ký nguyện vọng bổ sung thực hiện theo thứ tự quy định tại khoản 2, mục VII tại Kế hoạch này.

d) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển giáo viên không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

VIII. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM PHÁT HÀNH, NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ VÀ TỔ CHỨC XÉT TUYỂN

1. Thời gian phát hành và nhận phiếu đăng ký

- Thời gian phát hành: Ngày 30/01/2023. Mẫu phiếu được đăng trên trang điện tử Sở Nội vụ, địa chỉ: <http://snv.bacgiang.gov.vn>

- Thời gian thông báo từ ngày 30/01/2023 đến 16 giờ, ngày 27/2/2023. Nhận phiếu đăng ký và nộp lệ phí dự xét tuyển từ ngày 15/02/2023 đến 16 giờ, ngày 27/02/2023.

2. Địa điểm nhận phiếu đăng ký

- Nhận phiếu đăng ký dự tuyển trong giờ hành chính tại Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang (Tầng 1, Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Bắc Giang).

- Ngày 01/3/2023, Sở Nội vụ bàn giao danh sách kèm theo hồ sơ của các thí sinh đăng ký dự xét tuyển về UBND huyện, thành phố để thực hiện sơ tuyển. Các đơn vị báo cáo Kết quả sơ tuyển về Sở Nội vụ trước 17 giờ 00 phút ngày 03/3/2023.

** Để đảm bảo ổn định đội ngũ giáo viên, các trường hợp thí sinh đăng ký vị trí dự tuyển thuộc huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Yên Thế, Lục Nam khi trúng tuyển dụng giáo viên năm 2023 cam kết sau 03 năm học mới được chuyển công tác (trừ trường hợp có quy định khác).*

3. Thời gian, địa điểm tổ chức thi môn nghiệp vụ chuyên ngành, vòng 2

- Thời gian thi môn nghiệp vụ chuyên ngành, vòng 2: Dự kiến ngày 19/3/2023.

- Dự kiến địa điểm tại trường THPT Ngô Sĩ Liên, THPT Chuyên Bắc Giang (Danh sách thí sinh đủ điều kiện và Lịch cụ thể thông báo trên trang điện tử Sở Nội vụ trước ngày tổ chức kiểm tra, sát hạch 05 ngày).

IX. KINH PHÍ

1. Lệ phí

Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Mức thu phí: Dự kiến 400.000 đồng/người (Bốn trăm nghìn đồng/01 người).

2. Kinh phí

Sở Nội vụ xây dựng dự toán các nội dung chi và định mức chi cho công tác xét tuyển giáo viên năm 2023; trường hợp cần bổ sung kinh phí, Sở Nội vụ tổng hợp thông nhất Sở Tài chính báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ phần kinh phí chênh lệch còn thiếu giữa tổng chi phí hợp lý phục vụ kỳ xét tuyển so với tổng số tiền lệ phí xét tuyển thu được.

X. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để thực hiện tốt việc xét tuyển giáo viên tỉnh Bắc Giang năm 2023 đảm bảo khách quan, dân chủ, công khai, công bằng, UBND tỉnh yêu cầu:

1. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập Hội đồng xét tuyển giáo viên năm 2023. Hội đồng có trách nhiệm triển khai thực hiện kỳ xét tuyển theo đúng Kế hoạch này và Quy chế, Nội quy kỳ xét tuyển giáo viên được ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ.

2. Sở Nội vụ (cơ quan thường trực Hội đồng xét tuyển) có trách nhiệm:

- Thông báo Kế hoạch này trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh; đồng thời niêm yết danh sách thí sinh đủ điều kiện tham gia sát hạch vòng 2, kết quả sát hạch vòng 2 và các thông tin liên quan đến xét tuyển giáo viên trên trang điện tử Sở Nội vụ, địa chỉ: <http://snv.bacgiang.gov.vn>

- Trình Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Hội đồng xét tuyển giáo viên năm 2023.

- Trình Hội đồng quyết định thành lập các Ban ra đề, Ban coi, Ban chấm, Ban phách, Ban chấm phúc khảo (nếu có) và Tổ giúp việc cho Hội đồng tổ chức kiểm tra, sát hạch chuyên môn.

- Tham mưu giúp Hội đồng: Thông báo thí sinh có đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham dự kỳ xét tuyển và thông báo cho thí sinh về kế hoạch tổ chức xét tuyển; nội dung, hình thức; thời gian, địa điểm; tổ chức kiểm tra, sát hạch chuyên môn và chuẩn bị tài liệu, các điều kiện khác phục vụ kỳ xét tuyển giáo viên (*Thí sinh chủ động xem các thông báo trên trang điện tử Sở Nội vụ*).

+ Thông báo kết quả đến thí sinh dự xét tuyển.

+ Giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có) trong quá trình tổ chức xét tuyển.

+ Báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả xét tuyển; trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận kết quả xét tuyển đối với thí sinh trúng tuyển theo quy định.

- Phối hợp với các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan chuẩn bị nội dung xét tuyển theo quy định; đảm bảo kỳ xét tuyển được thực hiện nghiêm túc, công khai, công bằng, chất lượng và đúng quy chế.

3. Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh có trách nhiệm thông báo công khai Kế hoạch này để các đối tượng biết và đăng ký dự xét tuyển.

4. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch UBND huyện, thành phố thành lập Hội đồng sơ tuyển, cụ thể như sau:

a) Thành phần Hội đồng sơ tuyển

Chủ tịch UBND huyện, thành phố quyết định thành lập Hội đồng sơ tuyển giáo viên có 5 thành viên, bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND huyện, thành phố;
- Phó Chủ tịch Hội đồng: Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các ủy viên Hội đồng: Lãnh đạo và chuyên viên làm công tác tuyển dụng phòng Nội vụ, phòng Giáo dục và Đào tạo.

Chủ tịch Hội đồng sơ tuyển phân công một Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng.

b) Nhiệm vụ, trách nhiệm của Hội đồng sơ tuyển:

- Thực hiện theo Kế hoạch xét tuyển giáo viên năm 2023.
- Kiểm tra phiếu của thí sinh dự tuyển; lập danh sách thí sinh đủ điều kiện kèm theo phiếu (*theo mẫu quy định*) những thí sinh đủ điều kiện trình Chủ tịch UBND huyện, thành phố; kết quả báo cáo Hội đồng tuyển dụng tỉnh (*thông qua Sở Nội vụ - Cơ quan thường trực Hội đồng xét tuyển tỉnh*) bằng văn bản theo thời gian quy định. Chủ tịch UBND huyện, thành phố chịu trách nhiệm về kết quả sơ tuyển.
- Hội đồng sơ tuyển có trách nhiệm giải quyết những khiếu nại có liên quan đến việc sơ tuyển tại đơn vị mình và tự giải thể khi hoàn thành nhiệm vụ.

5. Công an tỉnh, trường THPT Ngô Sĩ Liên, trường THCS Lê Quý Đôn, trường THPT Chuyên Bắc Giang và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để Hội đồng xét tuyển hoàn thành nhiệm vụ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các đơn vị phản ánh, liên hệ về cơ quan thường trực Hội đồng xét tuyển (Sở Nội vụ - Số điện thoại 02043.554.908) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ (04 bản);
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Công an tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Báo Bắc Giang, Đài PT&TH tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP, các phòng, đơn vị;
 - + Công TTĐT tỉnh;
 - + Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH

Lê Ánh Dương